TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

❋❋❋

Bản án số: 264 /2021/HSST
Ngày: 22/11/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

* Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiểm

* Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phùng Văn Tầu

2. Ông Nguyễn Đức Đạt

* Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án

* Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Hà Đông: Bà Nguyễn Phương Thỏa - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa công khai vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 22 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 289/2021/HSST ngày 29/10/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246 /2021/QĐXX- TA ngày 8/11/2021 đối với bị cáo:

1. Trần Trung H *(tên gọi khác: Không)*; sinh năm: 1977; HKTT: Phòng ..., Tập thể nhà máy dụng cụ số 1, phường T, quận T, TP. H; Tạm trú tại: Khu đô thị Cầu Bươu, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Bố đẻ: Trần Đình Yên, sinh năm: 1945; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Thu, sinh năm: 1952; Vợ, con: chưa; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 106 ngày 15/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì và Bản án hình sự phúc thẩm số 809/2019/HSPT ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân TP. Hà Nội xử phạt Trần Trung H 12 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2021.

Nhân thân: Ngày 27/9/2021, cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai ra Quyết định khởi tố vụ án số 171 và ra Quyết định khởi tố bị can số 500 về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2021. Bị can đang bị tạm giam đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Công an TP.Hà Nội. Có mặt

2. Trịnh Việt T; Sinh năm: 1964; HKTT: Tổ dân phố .. M., P.T., thị xã S., TP. H.; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Trịnh Vinh, sinh năm: 1935; Mẹ đẻ: Lương Ánh Tuyết, sinh năm: 1940; Vợ: Vũ Thị Hòa, sinh năm: 1964 (đã chết); Con: Trịnh Quang Huy, sinh năm: 1992; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 215/2019/HSST ngày 20/12/2019 của Tòa án nhân dân quận H, TP. Hà Nội xử phạt Trịnh Việt T 12 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/9/2020.

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 207/2004/HSST ngày 23/6/2004 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP. Hà Nội xử phạt Trịnh Việt T 45 tháng tù, về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

- Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2005/HSST ngày 28/9/2005 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt Trịnh Việt T 24 tháng tù, về tội Trốn khỏi nơi giam. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 207/2004/HSST ngày 23/6/2004 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP. Hà Nội, buộc T pH chấp hành hình phạt chung là 04 năm 06 tháng 01 ngày tù. Chấp hành xong ngày 26/12/2009.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2021. Bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an TP. Hà Nội. Có mặt

- Người bị hại:

1.Chị Đinh Thị T, sinh năm 1963.

Trú tại: lô ... khu đất dịch vụ X, phường P, quận H, TP.H. có đơn xin vắng mặt

2. Anh Nguyễn Duy T, SN 1985. Có đơn xin vắng mặt

HKTT: xã Quang T, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/8/2021, do không có tiền ăn tiêu, Trần Trung H và Trịnh Việt T cùng nhau đi lang thang quanh khu vực phường Phúc La, quận Hà Đông, TP.Hà Nội để xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua ngôi nhà đang thi công ở lô 270 khu đất dịch vụ Xa La, phường Phúc La của gia đình chị Đinh Thị T, H và T phát hiện thấy ngôi nhà không có cửa, bên trong có nhiều vật liệu xây dựng, nên H

rủ T lấy trộm vật liệu xây dựng bán lấy tiền ăn tiêu, T đồng ý. Đêm ngày 03/8/2021 rạng sáng ngày 04/8/2021, T điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Attila, sơn màu xanh , BKS 28S2-2767 phía sau chở H cùng đến ngôi nhà đang thi công tại lô 270 khu đất dịch vụ Xa La, phường Phúc La. Đến nơi, T ngồi trên xe máy đứng ở ngoài cảnh giới, H một mình đi bộ vào trong tầng 1 của ngôi nhà, bê các vật liệu và dụng cụ xây dựng ra xe máy để T chở về tập kết tại bãi đất trống cạnh lán trọ của T ở gần ngã tư Mậu Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, TP.Hà Nội. Số tài sản T và H trộm cắp được gồm: 19 hộp gạch ốp lát, 06 hộp gạch điểm nhà vệ sinh, 01 thang gấp kim loại của gia đình chị Đinh Thị T; 01(một) máy đục, 01(một) máy khoan, 01(một) máy cắt của anh Nguyễn Duy T (là chủ thầu công trình).

Sau khi lấy số tài sản trên, thấy ngôi nhà trên vẫn còn nhiều tài sản, T và H bàn nhau về lấy chiếc xe bò quay lại để tiếp tục trộm cắp tài sản. T điều khiển chiếc xe máy Attila BKS: 28S2-2767 gắn theo chiếc xe bò, H đi nhờ bạn là Vũ Tuấn H đến gần công trình đang thi công của gia đình chị Đinh Thị T ở số 270 khu đất dịch vụ Xa La, phường Phúc La. Khi đi đến nơi, Trần Trung H đi bộ vào gần ngôi nhà thì bị người dân phát hiện nên đã bỏ chạy, T đến sau thấy bị phát hiện nên cũng bỏ chạy.

Cùng ngày 4/8/2021 chị Đinh Thị T đã trình báo cơ quan công an phường Phú La, quận Hà Đông đề nghị làm rõ sự việc.

Ngày 05/8/2021, Trần T H và Trịnh Việt T đã đến Công an phường Phúc La, quận Hà Đông đầu thú, giao nộp toàn bộ tài sản đã trộm cắp được.

Vật chứng thu giữ: 19 (mười chín) hộp gạch ốp tường nhà vệ sinh nhãn hiệu Winwin Digital tiles, kích thước (30x60) cm, loại 08 viên/ hộp; 06 (sáu) hộp gạch ốp điểm nhà vệ sinh nhãn hiệu Winwin Digital tiles, kích thước (30x60) cm, loại 08 viên/ hộp đều, đều chưa qua sử dụng; 01(một) thang inox loại gấp dài, màu xanh trắng, đã qua sử dụng, là tài sản Trần Trung H và Trịnh Việt T đã chiếm đoạt của gia đình chị Đinh Thị T; 01(một) máy đục nhãn hiệu Dongcheng màu xanh; 01(một) máy cắt nhãn hiệu Makita màu đỏ; 01(một) máy khoan nhãn hiệu Makita màu đỏ, đều đã qua sử dụng, là tài sản của anh Nguyễn Duy T chủ thầu xây dựng tại nhà của chị Đinh Thị T; Ngoài ra còn thu giữ 01(một) xe máy nhãn hiệu Attila, sơn màu xanh, BKS 28S2-2767, số khung 25GD7D400682, số máy M9BE-D400682 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, số Imei1: 862049036002495, số Imei2: 862049036002487, gắn sim số: 0964236391 của Trần Trung H.

Ngày 05/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông ra Yêu cầu định giá tài sản số 257 đối với các tài sản Trần T H và Trịnh Việt T đã chiếm đoạt của chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Duy T, nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 235/KL-HĐĐGTS ngày 05/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận: *"Giá trị của 19 (mười chín) hộp gạch ốp tường nhà vệ sinh nhãn hiệu Winwin Digital tiles, có kích thước (30x60) cm, loại 08 viên/ hộp, chưa qua sử dụng là 3.348.000 đồng; Giá trị của 06 (sáu) hộp gạch ốp điểm nhà vệ sinh nhãn hiệu Winwin Digital tiles, có kích thước (30x60) cm, loại 08 viên/ hộp, chưa qua sử dụng là 1.920.000 đồng; Giá trị 01 (một) thang inox gấp chữ A, loại 1,5m, đã qua sử dụng là 300.000 đồng; Giá trị 01 (một) máy đục nhãn hiệu Dongcheng màu xanh, đã qua sử dụng là 500.000 đồng; Giá trị 01 (một) máy cắt nhãn hiệu Makita màu đỏ, đã qua sử dụng là 400.000 đồng; Giá trị 01 (một) máy khoan nhãn hiệu Makita màu đỏ, đã qua sử dụng là 200.000 đồng."* Như vậy, tổng giá trị tài sản bị trộm cắp trong vụ án tại thời điểm định giá là 6.668.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Với hành vi trên, Cáo trạng số 287/CT-HS ngày 28/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố Trần Trung H, Trịnh Việt T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt:

+Trần Trung H từ 18 đến 21 tháng tù.

+Trịnh Việt T từ 18 đến 21 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản và tiền bồi thường, không có yêu cầu đề nghị gì nên không đề nghị giải quyết;

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, tang vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ chứng minh có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở khẳng định: Rạng sáng ngày 04/8/2021, tại công trình xây dựng ở lô 270 khu đất dịch vụ Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, TP.Hà Nội, Trần Trung H và Trịnh Việt T lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, đã lén lút chiếm đoạt 19(mười chín) hộp gạch ốp tường nhà vệ sinh nhãn hiệu Winwin Digital tiles, kích thước (30x60) cm, loại 08 viên/ hộp, chưa qua sử dụng; 06 (sáu) hộp gạch ốp điểm nhà vệ sinh nhãn hiệu Winwin Digital tiles, kích thước (30x60) cm, loại 08 viên/ hộp, chưa qua sử dụng; 01 (một) thang inox loại gấp dài, màu xanh trắng, đã qua sử dụng, của gia đình chị Đinh Thị T; 01 (một) máy đục nhãn hiệu Dongcheng màu xanh; 01 (một) máy cắt nhãn hiệu Makita màu đỏ; 01 (một) máy khoan nhãn hiệu Makita màu đỏ, đều đã qua sử dụng, của anh Nguyễn Duy T. Tổng giá trị tài sản Trần Trung H và Trịnh Việt T đã chiếm đoạt là 6.668.000 đồng. Đến ngày 5/8/2021 H và T tự giác ra đầu thú khai nhận hành vi vi phạm của mình.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Trung H, Trịnh Việt T đã phạm tội Trộm cắp tài sản; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn quận Hà Đông; gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo thấy: Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo do không có tiền ăn tiêu nên rủ nhau thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này bị cáo H là người khởi xướng rủ rê T đi lấy trộm tài sản của người khác; H còn tham gia thực hiện việc lấy trộm tài sản rất tích cực: H trực tiếp vào lấy gạch, máy móc đem ra để cho T chở đi. Do bị cáo H có vai trò cao hơn nên pH chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo T. Nhân thân bị cáo H đã từng có một tiền án chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội nên hành vi phạm tội của bị cáo lần này thuộc trường hợp tăng nặng tái phạm

theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Ngày 27/9/2021, bị cáo bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai ra Quyết định khởi tố vụ án số 171 và ra Quyết định khởi tố bị can số 500 đối với Trần Trung H về tội Trộm cắp tài sản; do vậy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét đến thái độ khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội bị cáo đã tự giác ra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Trịnh Việt T tham gia thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm: T là người tiếp nhận ý chí của H và tham gia thực hiện rất tích cực, T đứng ngoài cảnh giới cho H vào lấy trộm gạch và máy móc, sau đó chở đi cất giấy. Nhân thân bị cáo T cũng đã từng có ba tiền án trong đó có một tiền án chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tang nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nên cũng cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét đến thái độ khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội các bị cáo đã tự giác ra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do các bị cáo đều không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại là bà Đinh Thị T và anh Nguyễn Duy T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì về phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Đối với Vũ Tuấn H là người đã chở Trần Trung H đến gần nhà chị Đinh Thị T. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Vũ Tuấn H nhiều lần nhưng Vũ Tuấn H vắng mặt tại địa phương, hiện Vũ Tuấn H ở đâu, làm gì, gia đình và chình quyền địa phương không biết. Do đó, chưa đủ cơ sở để đánh giá hành vi của Vũ Tuấn H trong vụ án. Ngày 28/9/2021, Cơ quan điều tra ra Quyết định tách rút tài liệu liên quan đến Vũ Tuấn H để làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[5] Về vật chứng:

+ 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Attila, sơn màu xanh, BKS 28S2-2767, số khung 25GD7D400682, số máy M9BE-D400682, đã thu giữ nêu trên là phương tiện Trần Trung H và Trịnh Việt T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác định: chiếc xe trên được đăng ký sở hữu mang tên Nguyễn Thị Bích Ngọc, SN 1984, trú tại: xã Cao Thắng, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, chị Ngọc đã bán chiếc xe trên cho người không quen biết (không nhớ thời gian bán xe), khi bán có bàn giao giấy tờ cho người mua; bị cáo H khai khoảng tháng 5/2021, Trần Trung H đã mua chiếc xe trên của người không quen biết ở Khu đô thị Cầu Bươu, xe có đầy đủ giấy tờ hợp lệ; xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Vào các ngày 16,17 và 18/11/2021, cơ quan điều tra đã đăng báo công khai tìm chủ sở hữu của chiếc xe máy trên theo quy định nên cần áp dụng Điều 228 Bộ luật dân sự, sau 1 năm kể từ ngày đăng báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung ngân sách nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, số Imei1: 862049036002495, số Imei2: 862049036002487, gắn sim số: 0964236391 là tài sản của Trần Trung H, H không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại bị cáo chiếc điện thoại trên.

[6] Về án phí: Các bị cáo vi phạm pháp luật nên pH nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Căn cứ Điều 106; Điều 331, Điều 333, Điều 336 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

1. Tuyên bố bị cáo Trần Trung H, Trịnh Việt T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

2. Xử phạt Trần Trung H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 5/8/2021.

3. Xử phạt Trịnh Việt T 17 (mười bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 5/8/2021

4. Về tang vật:

+ 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Attila, sơn màu xanh, BKS 28S2-2767, số khung 25GD7D400682, số máy M9BE-D400682, cơ quan điều tra đã đăng báo công khai tìm chủ sở hữu của chiếc xe máy trên vào ngày 16,17 và 18/11/2021 nên căn cứ Điều 228 Bộ luật dân sự, sau 1 năm kể từ ngày đăng báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung ngân sách nhà

nước (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2021 tại chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông)

+ Trả lại bị cáo Trần Trung H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

5. Buộc các bị cáo, mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- THA quận Hà Đông;
- CA quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiểm